

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập  
và khối lượng kiến thức, kỹ năng trong chương trình đào tạo lên đại học

### HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 148/2002/QĐ-TTg ngày 25/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ theo Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 777/QĐ-ĐHYDCT ngày 21/8/2017 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy định đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ (sửa đổi);

Căn cứ Thông tư 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 8/9/2015 về việc ban hành Quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 về việc ban hành Quy định về chương trình môn học giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo đại học,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng trong chương trình đào tạo đại học.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ năm học 2019-2020.

**Điều 3:** Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các Đơn vị và cá nhân liên quan thuộc trường có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Noi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐTĐH.



## QUY ĐỊNH

### Công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập

### và khối lượng kiến thức, kỹ năng trong chương trình đào tạo đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1192/QĐ-DHYDCT ngày 12 tháng 7 năm 2019 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về xét và công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng (gọi tắt là xét và công nhận học phần) trong chương trình đào tạo tại trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên hệ chính qui và liên thông chính qui (sau đây gọi tắt là sinh viên) tại trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

#### **Điều 2. Giải thích thuật ngữ**

Chương trình đào tạo khác gồm chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đại học đã học.

Chương trình đào tạo hiện hành là chương trình đào tạo trình độ đại học mà sinh viên sẽ tham gia học và đề nghị xét, công nhận học phần.

#### **Điều 3. Căn cứ để xét và công nhận điểm học phần**

Căn cứ cơ sở đổi chiều, so sánh về chuẩn đầu ra, nội dung chương trình đào tạo, khối lượng học tập, phương pháp đánh giá và kết quả học tập của sinh viên ở chương trình đào tạo trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng với chương trình đào tạo đại học hiện hành của nhà trường.

#### **Điều 4. Nguyên tắc chung trong xét và công nhận điểm học phần**

1. Tổng số tín chỉ tích lũy bằng hoặc lớn hơn tổng số tín chỉ chương trình đào tạo hiện hành hệ chính quy tương ứng ngành đào tạo hiện hành.

2. Nguyên tắc chuyển đổi đơn vị học trình (ĐVHT) sang tín chỉ (TC):

- Đối với học phần có chia lý thuyết và thực hành: lý thuyết giảm 1/3 (số TC= ĐVHT x 2/3), thực hành giữ nguyên.

- Đối với học phần chung (không phân biệt lý thuyết và thực hành): tổng khối lượng kiến thức giảm 1/3.

Tổng số tín chỉ sau khi đã được quy đổi dựa trên nguyên tắc được làm tròn số dư phần thập phân: nếu lớn hơn hoặc bằng 0,5 thì được tăng thêm 1 (một) đơn vị; nếu nhỏ hơn 0,5 thì không tính.

## **Điều 5. Nguyên tắc, hướng dẫn xét và công nhận điểm học phần**

1. Đối với các học phần thuộc kiến thức chung, cơ sở khối ngành: số lượng tín chỉ quy đổi trong chương trình đào tạo khác  $\geq 50\%$  so với học phần cùng tên gọi (hoặc tương tự) ở chương trình đào tạo hiện hành sẽ được công nhận.

2. Đối với các học phần thuộc cơ sở ngành, chuyên ngành: số lượng tín chỉ quy đổi trong chương trình đào tạo khác  $\geq 75\%$  so với học phần cùng tên gọi (hoặc tương tự) ở chương trình đào tạo hiện hành sẽ được công nhận.

Ví dụ: học phần A thuộc nhóm cơ sở khối ngành, sinh viên hoàn thành chương trình trung cấp/cao đẳng là 02 ĐVHT và chương trình đào tạo hiện hành là 02 TC. Qui đổi TC:  $2 \times 2/3 = 1,3$  tín chỉ ( $\geq 50\%$  của 2 TC), như vậy sinh viên được công nhận học phần A.

3. Đối với các học phần (HP) ghép

<b>Chương trình đào tạo khác</b>	<b>Chương trình đào tạo hiện hành</b>	<b>Điều kiện</b>	<b>Kết quả</b>
Nhiều HP	Một HP	Tổng khối lượng tín chỉ: + HP kiến thức chung, kiến thức cơ sở khối ngành: $\geq 50\%$ + HP kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành: $\geq 75\%$	Công nhận
Một HP	Nhiều HP	HP kiến thức chung, cơ sở khối ngành: + $\geq 50\%$ + $\geq 30-49\%$ + $<30\%$	Công nhận Công nhận 1 HP (*) Không công nhận
		HP cơ sở ngành, chuyên ngành: + $\geq 75\%$ + $\geq 50-74\%$ + $<50\%$	Công nhận Công nhận 1 HP (*) Không công nhận

(\*) công nhận và bổ sung học phần nào do hội đồng Khoa quyết định.

Ví dụ: Sinh viên đã hoàn thành học phần sinh lý-giải phẫu (học phần ghép hay gọi là nhiều học phần) ở chương trình trung cấp với khối lượng kiến thức là 4 tín chỉ. Chương trình đào tạo hiện hành gồm học phần sinh lý 3 tín chỉ và giải phẫu 3 tín chỉ. Như vậy, sinh viên sẽ được công nhận 1 học (vì  $4TC/(3+3TC)= 67\%$ ) sinh lý hoặc giải phẫu do hội đồng Khoa quyết định.

Hội đồng có thể ghép nhiều học phần trong chương trình đào tạo khác để xét miễn và công nhận 01 (một) học phần trong chương trình đào tạo hiện hành.

4. Sinh viên được công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và miễn học môn học Giáo dục quốc phòng - an ninh:

a) Sinh viên có giấy chứng nhận sĩ quan dự bị hoặc bằng tốt nghiệp do các trường quân đội, công an cấp;

b) Sinh viên đã có chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh khi học một chương trình đào tạo trình độ đại học;

5. Sinh viên được công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và miễn trừ môn học Giáo dục thể chất:

a) Sinh viên đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành Thể dục thể thao;

b) Sinh viên đã hoàn thành học phần Giáo dục thể chất trong một chương trình đào tạo trình độ đại học và được cấp chứng chỉ đối với các ngành không chuyên về thể dục - thể thao;

c) Sinh viên bị khuyết tật vận động theo Luật người khuyết tật có giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

#### **Điều 6. Số tín chỉ công nhận, tín chỉ bổ sung và học phần bắt buộc**

1. Số tín chỉ học phần của chương trình đào tạo khác được công nhận theo Điều 5 lớn hơn hoặc bằng số tín chỉ học phần của chương trình đào tạo hiện hành: công nhận khối lượng tín chỉ học phần của chương trình đào tạo hiện hành. Số tín chỉ học phần của chương trình đào tạo khác được công nhận theo Điều 5 nhỏ hơn số tín chỉ học phần của chương trình đào tạo hiện hành: công nhận khối lượng tín chỉ học phần của chương trình đào tạo khác. Đồng thời, sinh viên phải học bổ sung học phần để tích lũy đủ khối lượng kiến thức cho toàn khóa như ở khoản 2 điều này.

Ví dụ: Sinh viên đã hoàn thành học phần B có 3 tín chỉ ở chương trình cao đẳng, nhưng học phần tương ứng (B) xét miễn giảm trong chương trình đào tạo hiện hành là 2 tín chỉ. Nếu sinh viên được công nhận học phần B thì khối lượng kiến thức chỉ được tính là 2 tín chỉ.

##### **2. Học phần và tín chỉ bổ sung**

a) Tổng số tín chỉ bổ sung  $\geq$  tổng số tín chỉ chương trình đào tạo hiện hành – số tín chỉ được công nhận miễn giảm.

b) Dựa vào tổng số tín chỉ cần bổ sung và căn cứ theo chương trình đào tạo hiện hành, sinh viên sẽ lựa chọn đăng ký học một trong những học phần bổ sung:

- Học phần chưa được công nhận.

- Học phần thuộc kiến thức ngành.

- Học phần được miễn giảm một phần (số tín chỉ của chương trình đào tạo khác thấp hơn chương trình đào tạo hiện hành).

3. Các học phần được công nhận từ chương trình đào tạo khác sẽ được ký hiệu R trong bảng điểm đào tạo và không tính vào điểm trung bình tích lũy toàn khóa học.

#### **Điều 7. Tổ chức và quy trình xét công nhận điểm học phần**

Tổ chức và quy trình xét công nhận điểm học phần theo các bước sau:

1. Sinh viên cung cấp bản sao có công chứng bảng điểm học tập và chứng chỉ (nếu có) ở các chương trình đào tạo khác đề nghị được công nhận, chuyển đổi kết quả học tập cho phòng Đào tạo đại học và nhập dữ liệu kết quả học tập tương ứng lên phần mềm hệ thống quản lý đào tạo vào đầu khóa học.

2. Căn cứ vào chương trình đào tạo hiện hành, sinh viên làm đơn (mẫu 1) đề nghị Nhà trường xét và công nhận học phần đã học và tích lũy.

3. Khoa quản lý ngành đào tạo đề xuất thành viên Hội đồng xét và công nhận điểm học phần (mẫu 2) gửi về Phòng đào tạo Đại học để trình Hiệu trưởng ký ban hành. Hội đồng gồm 5 thành viên trong đó lãnh đạo Khoa là Chủ tịch Hội đồng, 01 Thư kí Hội đồng và 03 giảng viên là Ủy viên Hội đồng.

4. Trước khi bắt đầu khóa học, Hội đồng xét và công nhận điểm học phần của Khoa tiến hành họp xét và công nhận điểm học phần cho sinh viên từng trường hợp cụ thể; sau đó gửi kết quả và biên bản họp về Phòng Đào tạo đại học (mẫu 3 và 4).

5. Căn cứ vào kết quả xét và công nhận điểm học phần của Khoa, phòng Đào tạo đại học niêm yết kết quả công khai trên cổng thông tin và bảng thông báo để ghi nhận ý kiến phản hồi trong thời gian 07 ngày kể từ ngày ra thông báo. Phòng Đào tạo đại học chịu trách nhiệm kiểm tra đối chiếu kết quả xét miễn và công nhận điểm học phần; kiểm tra văn bằng, chứng chỉ,... tổng hợp và đề xuất miễn và công nhận khôi kiến thức của sinh viên khi học chương trình đào tạo liên thông đại học đối với từng trường hợp cụ thể trình Hiệu trưởng phê duyệt (mẫu 5).

6. Hiệu trưởng quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khôi lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ đối với từng sinh viên, trên cơ sở đối chiếu, so sánh về chuẩn đầu ra, nội dung chương trình đào tạo, khôi lượng học tập, phương pháp đánh giá và kết quả học tập của sinh viên ở chương trình đào tạo khác so với các chương trình đào tạo hiện hành.

6. Nhà trường công bố công khai tiêu chí, quy trình và kết quả công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khôi lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ đối với từng sinh viên trên trang thông tin điện tử của nhà trường trước khi tổ chức đào tạo.

7. Sinh viên căn cứ kết quả xét miễn và công nhận điểm học phần được phê duyệt, thông qua tư vấn của cố vấn học tập, lập kế hoạch học tập toàn khóa và đăng ký học các học phần cần phải tích lũy cho các học kỳ. Khoa và cố vấn học tập hướng dẫn sinh viên đăng ký học phần và kế hoạch học tập của toàn khóa học.

8. Sau khi được Hội đồng xét miễn và công nhận điểm học phần thông qua, các văn bản biên bản, kết quả xét miễn và công nhận học phần được lưu hồ sơ do Phòng Đào tạo đại học và Khoa quản lý. Khôi lượng kiến thức được công nhận ở ở chương trình trung cấp, cao đẳng hay đại học khác được ghi vào phụ lục văn bằng của sinh viên.

## **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này áp dụng từ khóa tuyển sinh đại học liên thông hệ chính quy từ năm học 2019-2020. Quyết định này thay thế quyết định số 1370/QĐ-ĐHYDCT ngày 22 tháng 11 năm 2016 ban hành về quy định xét miễn, công nhận điểm học phần trong chương trình đào tạo bậc đại học và quyết định số 1024/QĐ-ĐHYDCT ngày 19 tháng 9 năm 2017 ban hành về quy định miễn học phần ngoại ngữ, tin học và Giáo dục thể chất.

2. Thủ trưởng các Khoa, phòng và đơn vị có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này; Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của sinh viên và viên chức các vấn đề có liên quan; giải trình khi có yêu cầu của Ban Giám hiệu.

3. Trong quá trình thực hiện, việc điều chỉnh, bổ sung các điều khoản của do Hiệu trưởng quyết định./. *b*



## Mẫu 1

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

#### ĐƠN XIN XÉT VÀ CÔNG NHẬN ĐIỂM HỌC PHẦN

Kính gửi: Khoa ..... (phụ trách ngành học)

Họ và tên: ..... Giới tính: .....

Ngày sinh: ..... Nơi sinh: .....

Ngành học: .....

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành “Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khôi lượng kiến thức, kỹ năng trong chương trình đào tạo liên thông trung cấp, cao đẳng lên đại học”, tôi viết đơn này đề nghị được xét và công nhận điểm các học phần đã hoàn thành trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp/cao đẳng, gồm:

- Chứng chỉ:.....
- Bảng điểm học tập: trình độ (cao đẳng/trung cấp)

Trân trọng cảm ơn./.

#### NGƯỜI LÀM ĐƠN

(ghi rõ họ và tên)

**Ghi chú:** Sinh viên nộp đơn có đính kèm theo bản photo Chứng chỉ (công chứng) cho Giáo vụ của Khoa phụ trách.

## Mẫu 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CÀN THƠ  
KHOA....

V/v Hội đồng xét và công nhận điểm  
học phần liên thông trình độ đại học  
ngành....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày .... tháng .... năm

Kính gửi:

- Ban Giám hiệu Trường
- Phòng Đào tạo đại học

Căn cứ Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 2020 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Cần Thơ ban hành Quy định công nhận giá  
trị chuyển đổi kết quả học tập và khôi lượng kiến thức, kỹ năng trong chương  
trình đào tạo liên thông trung cấp, cao đẳng lên đại học, Khoa ..... đề xuất thành  
viên Hội đồng xét và công nhận điểm học phần liên thông trình độ đại học  
ngành.... như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Chức danh trong Hội đồng
1.			Chủ tịch
2.			Thư ký
3.			Ủy viên
4.			Ủy viên
5.			Ủy viên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ....

**TRƯỞNG KHOA**

### **Mẫu 3**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CÀN THƠ  
KHOA....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

### **KHÓI KIẾN THỨC MIỄN VÀ CÔNG NHẬN ĐIỂM HỌC PHẦN**

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Mã số sinh viên:

Ngành đào tạo:

Khóa học:

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			
...			
<b>Tổng</b>			

**TRƯỜNG KHOA**

## Mẫu 4

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CÀN THƠ  
KHOA....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

### BIÊN BẢN XÉT VÀ CÔNG NHẬN ĐIỂM HỌC PHẦN

#### 1. Thành phần

Ông/Bà .....	Chủ tịch
Ông/Bà .....	Thư ký
Ông/Bà .....	Ủy viên
...	

2. Thời gian: ngày .... tháng ...năm ...

#### 3. Nội dung:

Xét miễn và công nhận điểm học phần cho sinh viên ngành: .....  
Ý kiến góp ý

#### 4. Kết luận

Thực hiện theo các hướng dẫn và quy định hiện hành, Hội đồng xét và công nhận điểm học phần liên thông trình độ đại học ngành .... xem xét và công nhận:

- Danh sách học phần bắt buộc.
- Kết quả xét miễn và điểm học phần cho từng sinh viên (đính kèm).

Kèm theo Biên bản là kết quả xét và công nhận điểm học phần cho từng sinh viên và bản sao chứng chỉ (nếu có) sử dụng để xét miễn học phần.

#### CÁC THÀNH VIÊN TỔ XÉT MIỄN HỌC PHẦN KÝ TÊN

1.....  
2.....  
3.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
(ký tên và ghi rõ họ tên)

THU KÝ HỘI ĐỒNG  
(ký tên và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG KHOA  
(ký tên và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Biên bản có đính kèm kết quả xét miễn & công nhận điểm học phần từng sinh viên (mẫu 4),  
bản sao chứng chỉ (nếu có) và bảng điểm đã sử dụng để xét miễn học phần được gửi đến Phòng Đào tạo đại học.

## Mẫu 5

BỘ Y TẾ  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CÀN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

### **KHÓI KIẾN THỨC MIỄN VÀ CÔNG NHẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHYDCT ngày tháng năm 2020 của  
Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Mã số sinh viên:

Ngành đào tạo:

Khóa học:

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			
II			
<b>Tổng</b>			

**Nơi nhận:**

- Khoa...
- Lưu: ĐTDH.

**HIỆU TRƯỞNG**